

## THÔNG BÁO

### **Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương Quý I năm 2019**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Công văn số 498/UBND-TCKH, ngày 06/02/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song về việc công khai số liệu ngân sách nhà nước;

Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Đắk Song Thông báo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách địa phương Quý I năm 2019, cụ thể như sau:

**I. Cân đối ngân sách địa phương:** (Chi tiết như Biểu số 93/CK-NSNN)

**II. Thu NSNN trên địa bàn:** (Chi tiết như Biểu số 94/CK-NSNN)

Tổng thu NSNN trên địa bàn thực hiện đến hết quý I năm 2019 là 26.139 triệu đồng, đạt 25% dự toán Hội đồng nhân dân huyện, giảm 41% so với thực hiện cùng kỳ năm trước.

Nguyên nhân thu không đạt so với kế hoạch huyện giao chủ yếu là do tiền thuê đất đối với Công ty TNHH Thái Thịnh vẫn chưa chấp hành nộp vào NSNN theo Thông báo của Chi cục Thuế do đơn vị đang còn vướng mắc về Quyết định miễn tiền thuê đất của Cục Thuế đối với đơn vị, Chi cục Thuế có Công văn số 09/CCT-NVTH ngày 10/01/2019 về việc đơn giá thuê đất đã hết chu kỳ ổn định báo cáo Cục Thuế tỉnh nhưng cho đến nay Cục Thuế vẫn chưa ban hành đơn giá thuê đất đối với 08 trường hợp để Chi cục Thuế có cơ sở tính và thông báo tiền thuê đất năm 2019 đối với những trường hợp trên.

**III. Chi ngân sách cấp huyện:** (Chi tiết như Biểu số 95/CK-NSNN)

Tổng chi ngân sách cấp huyện thực hiện đến hết quý I năm 2019 là 82.672,5 triệu đồng, đạt 24% dự toán, tăng 20% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Chi đầu tư phát triển là 20.668,3 triệu đồng, Chi thường xuyên là 50.985,4 triệu đồng và Chi bổ sung ngân sách cấp dưới là 11.018,7 triệu đồng.

Nhìn chung chi ngân sách địa phương quý I năm 2019 đã đáp ứng nhu cầu chi phục vụ các hoạt động của huyện, xã, thị trấn, thực hiện tiết kiệm trong chi tiêu hành chính, đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện các chính sách của nhà nước, các nhiệm vụ quốc phòng an ninh và an sinh xã hội trên địa bàn huyện được

kiểm soát chặt chẽ, triệt để tiết kiệm ngay trong khâu giao dự toán, tăng chi đầu tư phát triển ...

Với nội dung như trên, phòng Tài chính – Kế hoạch Thông báo công khai số liệu thu, chi ngân sách nhà nước quý I năm 2019 để các cơ quan, đơn vị được biết theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, Ban, ngành, đoàn thể cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT.

**TRƯỞNG PHÒNG**

KI/ TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

**TRẦN THỊ XANH**

**CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ I NĂM 2019**

(Kèm theo Thông báo số 165/TB-TCKH ngày 12/ 4/2019 của phòng Tài chính - KH huyện Đắk Song)

ĐVT: Ngàn đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện đến hết Quý I năm 2019	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
<b>A</b>	<b>TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN</b>	<b>106.000.000</b>	<b>26.139.047</b>	<b>25</b>	<b>(41)</b>
<b>I</b>	<b>Thu cân đối NSNN</b>	<b>106.000.000</b>	<b>26.139.047</b>	<b>25</b>	<b>(41)</b>
1	Thu nội địa	106.000.000	26.139.047	25	
2	Thu viện trợ				
<b>II</b>	<b>Thu chuyển nguồn từ năm trước sang</b>				
<b>III</b>	<b>Thu huy động đóng góp</b>				
<b>B</b>	<b>TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	<b>351.548.650</b>	<b>82.672.489</b>	<b>24</b>	<b>20</b>
<b>I</b>	<b>Tổng chi cân đối ngân sách huyện</b>	<b>351.548.650</b>	<b>82.672.489</b>	<b>24</b>	<b>20</b>
1	Chi đầu tư phát triển	50.477.000	20.668.309	41	
2	Chi thường xuyên	232.096.000	50.985.434	22	
3	Chi Chương trình MTQG	8.762.000	-	-	
4	Chi chuyển giao ngân sách	53.841.650	11.018.747	20	
5	Dự phòng ngân sách	6.372.000		-	



**UBND HUYỆN ĐẮK SONG**  
**PHÒNG TÀI CHÍNH - KH**

**Biểu số 94/CK-NSNN**

**THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ I NĂM 2019**

(Kèm theo Thông báo số 165/TB-TCKH ngày 12 / 4 /2019 của phòng Tài chính - KH huyện Đắk Song)

ĐVT: Ngân đồng

Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện đến hết Quý I năm 2019	So sánh thực hiện với (%)	
			Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
<i>A</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3=2/1</i>	<i>4</i>
<b>Tổng thu NSNN trên địa bàn (A+B)</b>	<b>106.000.000</b>	<b>26.139.047</b>	<b>25</b>	<b>(41)</b>
<b>A. Thu trong cân đối</b>	<b>106.000.000</b>	<b>26.139.047</b>	<b>25</b>	<b>(41)</b>
<b>I. Thu thuế phí, lệ phí</b>	<b>80.000.000</b>	<b>20.735.242</b>	<b>26</b>	
<b>1. Thu từ DNNN TW</b>	<b>500.000</b>	<b>123.357</b>	<b>25</b>	
- Thuế giá trị gia tăng	470.000	122.716	26	
- Thuế tài nguyên	30.000	640	2	
<b>2. Thu từ DNNN ĐP</b>	<b>8.700.000</b>	<b>1.238.414</b>	<b>14</b>	
- Thuế giá trị gia tăng	4.680.000	423.996	9	
- Thuế thu nhập DN	2.110.000	702.818	33	
- Thuế tài nguyên	1.910.000	111.600	6	
<b>3. Thu từ DN có vốn ĐTNN</b>	<b>-</b>	<b>1.474.496</b>		
- Thuế giá trị gia tăng		20.460		
- Thuế thu nhập DN		1.454.036		
<b>4. Thu thuế ngoài quốc doanh</b>	<b>35.670.000</b>	<b>9.307.048</b>	<b>26</b>	
- Thuế giá trị gia tăng	29.390.000	7.936.633	27	
- Thuế thu nhập DN	1.530.000	220.982	14	
- Thuế tiêu thụ đặc biệt	240.000	102.090	43	
- Thuế tài nguyên	4.510.000	1.047.344	23	
<b>5. Thuế thu nhập cá nhân</b>	<b>12.670.000</b>	<b>2.181.894</b>	<b>17</b>	
<b>6. Thuế bảo vệ môi trường do cơ quan thuế thực hiện</b>		<b>752</b>		
<b>7. Thuế chuyển quyền sử dụng đất</b>				
<b>8. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp</b>		<b>1.976</b>		
<b>9. Tiền thuê mặt đất, mặt nước</b>	<b>2.000.000</b>	<b>44.492</b>	<b>2</b>	
<b>10. Lệ phí trước bạ</b>	<b>16.000.000</b>	<b>3.094.957</b>	<b>19</b>	
<b>11. Thu phí và lệ phí</b>	<b>2.800.000</b>	<b>1.282.702</b>	<b>46</b>	
- Phí, lệ phí do cơ quan nhà nước Trung ương thực hiện thu	613.000	91.351	15	
- Phí, lệ phí do cơ quan nhà nước cấp tỉnh thực hiện thu	88.000	4.727	5	
- Phí, lệ phí do cơ quan nhà nước cấp huyện, xã hiện thu	2.099.000	1.186.624	982.131	
<b>12. Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản</b>	<b>1.660.000</b>	<b>1.985.153</b>	<b>120</b>	
<b>13. Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản</b>				
<b>II. Thu tiền sử dụng đất</b>	<b>20.000.000</b>	<b>4.069.299</b>	<b>20</b>	
<b>III. Thu khác ngân sách</b>	<b>6.000.000</b>	<b>1.334.506</b>	<b>22</b>	
Trong đó: - Thu khác ngân sách (đã bao gồm phạt VPHC, tịch thu khác do cơ quan TW thực hiện)	3.500.000	790.722	23	
- Thu khác ngân sách (đã bao gồm phạt VPHC, tịch thu khác do cơ quan cấp tỉnh thực hiện)	600.000	457.172	76	
- Thu khác ngân sách (đã bao gồm phạt VPHC, tịch thu khác do cơ quan cấp huyện, xã thực hiện)	1.900.000	86.611	5	
<b>IV. Thu hồi vốn, lợi nhuận, lợi nhuận sau thuế, chênh lệch thu chi NHNN</b>				
<b>B. Các khoản thu huy động đóng góp</b>	<b>-</b>	<b>-</b>		

**THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ I NĂM 2019**

(Kèm theo Thông báo số 165/TB-TCKH ngày 12 / 4 /2019 của phòng Tài chính - KH huyện Đắk Song)

ĐVT: Ngàn đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2018	Thực hiện Quý I năm 2019	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
<b>TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN (A+B)</b>		<b>351.548.650</b>	<b>82.672.489</b>	<b>24</b>	<b>20</b>
<b>A</b>	<b>Chi trong cân đối (I+II+III+IV+V)</b>	<b>297.707.000</b>	<b>71.653.742</b>	<b>24</b>	
<b>I</b>	<b>Chi đầu tư phát triển</b>	<b>50.477.000</b>	<b>20.668.309</b>	<b>41</b>	
<b>II</b>	<b>Chi Chương trình MTQG</b>	<b>8.762.000</b>	<b>0</b>	-	
1	Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới	6.910.000		-	
2	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững	1.852.000		-	
<b>III</b>	<b>Chi thường xuyên</b>	<b>232.096.000</b>	<b>50.985.434</b>	<b>22</b>	
	<i>Trong đó:</i>				
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	158.789.000	32.002.705	20	
2	Chi sự nghiệp y tế	817.000		-	
3	Chi Dân số và KHH gia đình				
4	Chi ứng dụng khoa học và công nghệ	200.000		-	
5	Chi sự nghiệp văn hoá - thông tin	2.293.000	1.068.761	47	
6	Chi sự nghiệp phát thanh - truyền hình - thông tấn	3.118.000	353.277	11	
7	Chi sự nghiệp Thể dục - thể thao	403.000	71.275	18	
8	Chi bảo đảm xã hội	7.565.000	4.016.308	53	
9	Chi các hoạt động kinh tế	14.863.200	2.252.256	15	
10	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	1.525.000	17.905	1	
11	Chi quản lý hành chính nhà nước, Đảng, đoàn thể	33.916.000	7.798.947	23	
12	Chi khác ngân sách	1.400.000	700.000	50	
13	Tạo nguồn vốn vay của Ngân hàng chính sách	600.000	600.000	100	
14	Chi tạo nguồn CCTL, tăng lương và một số nhiệm vụ chi khác	2.348.000		-	
15	Hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách	1.131.000		-	
<b>IV</b>	<b>Chi dự phòng</b>	<b>6.372.000</b>		-	
<b>B</b>	<b>Chi bổ sung ngân sách cấp dưới</b>	<b>53.841.650</b>	<b>11.018.747</b>		